

Số: 09 /2020/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản bản tin, phát thanh, truyền thanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 01/TTr-STTTT ngày 09/01/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản bản tin, phát thanh, truyền thanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/5/2020 và thay thế Quyết định số 345/2013/QĐ-UBND ngày 23/9/2013 của UBND tỉnh Bắc Ninh “Quy định về chế độ nhuận bút trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *mm*

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TTTU, TT HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Tỉnh ủy, ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bắc Ninh, Đài PT - TH tỉnh, Công báo tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh; các CVNC, các phòng, đơn vị, LĐVP;
- Lưu: VT, XDCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

QUY ĐỊNH

Về chế độ nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản bản tin, phát thanh, truyền thanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020
của UBND tỉnh Bắc Ninh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về chế độ nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm được đăng, phát trên bản tin của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; đài phát thanh cấp huyện, truyền thanh cấp xã.

2. Đối với các tác phẩm báo nói, báo hình, báo in, báo điện tử, tạp chí (gọi chung là báo chí) và xuất bản phẩm (theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Luật xuất bản) áp dụng định mức tin, bài theo quy định tại Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ Quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

3. Đối với tác phẩm đăng trên thông tin điện tử (gồm công/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị) áp dụng theo Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, cán bộ, công chức, viên chức, phóng viên, biên tập viên cơ quan xuất bản bản tin, đài phát thanh cấp huyện và đài truyền thanh cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến tác phẩm được đăng, phát trên bản tin, đài phát thanh cấp huyện và đài truyền thanh cấp xã của tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao

1. Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 của Quy định này sử dụng.

2. Tác giả là người thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng) sáng tạo tác phẩm ngoài nhiệm vụ được giao thì được hưởng 100% nhuận bút.

3. Những người thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng) thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm ngoài nhiệm vụ được giao thì được hưởng 100% thù lao.

4. Ngoài các đối tượng quy định tại các khoản 1,2,3 Điều này; những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm tùy theo mức độ đóng góp được các cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm trả thù lao thông qua thỏa thuận.

5. Tác phẩm sử dụng được nhà nước đặt hàng, tài trợ hoặc được tài trợ dưới bất kỳ hình thức nào, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả được hưởng nhuận bút, thù lao và lợi ích vật chất khác phù hợp với hình thức sử dụng tác phẩm.

6. Tùy điều kiện cụ thể và đặc thù của từng loại hình tác phẩm; bên sử dụng tác phẩm và tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thỏa thuận mức nhuận bút cụ thể bằng hợp đồng sử dụng tác phẩm theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc chi trả

1. Việc trả nhuận bút, thù lao phải đảm bảo hài hòa, hợp lý giữa lợi ích của tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm, lợi ích của bên sử dụng tác phẩm và lợi ích của người hưởng thụ tác phẩm.

2. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận có sự tham gia của bên sử dụng tác phẩm.

3. Đối với tác phẩm có tính đặc thù chưa được quy định cụ thể tại Quy định này thì việc trả nhuận bút do thỏa thuận giữa bên sử dụng tác phẩm với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thông qua hợp đồng thỏa thuận.

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm; căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm, mức độ ảnh hưởng của tác phẩm đến kinh tế - xã hội, mức độ đóng góp vào tác phẩm.

5. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng, phát, công bố, phổ biến, bên sử dụng tác phẩm phải trả hết tiền nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả theo đúng quy định. Trường hợp trả chậm hơn phải được sự đồng ý của tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí chi trả nhuận bút của cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Quy định về khung hệ số nhuận bút

1. Khung nhuận bút đối với Đài Phát thanh cấp huyện:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn nghe đài.	5
2	Chính luận, Phóng sự, Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn, Sáng tác văn học, Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục	15
3	Toạ đàm, giao lưu	30

2. Nhuận bút đối với bản tin:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin, Trả lời bạn đọc, Tranh, Ảnh	3
4	Chính luận, Phóng sự, Ký (một kỳ), Bài phỏng vấn, Sáng tác văn học, Nghiên cứu	10

3. Khung nhuận bút đối với Đài truyền thanh cấp xã:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin, Trả lời bạn nghe đài; Bài phản ánh, gương người tốt, việc tốt	2
2	Giới thiệu, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Hướng dẫn phổ biến kỹ thuật sản xuất, chăm sóc sức khỏe...	1

Điều 7. Quy định về chi trả nhuận bút

1. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được quy định bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

2. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

3. Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm quyết định mức hệ số nhuận bút của tác phẩm nhưng không vượt quá khung hệ số nhuận bút được quy định tại Điều 6 của Quy định này.

4. Căn cứ vào nhu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tế hằng năm, Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông bố trí kinh phí vào ngân sách cấp xã theo quy định.

Điều 8. Quy định về chi trả thù lao

1. Đối với nhóm những người làm các công việc liên quan để hoàn thiện một tác phẩm như: biên tập, phát thanh, duyệt tác phẩm, kỹ thuật thu ghi thì được hưởng tổng thù lao tối đa 20% nhuận bút trong khung quy định tại Điều 6 của Quy định này.

2. Thù lao cho người sưu tầm, cung cấp tác phẩm được tính bằng 10%

nhuận bút trong khung quy định tại Điều 6 của Quy định này. Đối với bản dịch từ nước ngoài sang tiếng Việt hoặc ngược lại thì được hưởng từ 50% - 60% nhuận bút cùng thể loại tương ứng trong khung quy định tại Điều 6 của Quy định này.

3. Định mức chi thù lao cho ban biên tập không vượt quá 20% tổng quỹ chi trả nhuận bút.

4. Đối với các cơ quan, đơn vị xuất bản bản tin có trách nhiệm thành lập ban biên tập; phân bổ kinh phí chi thù lao ban biên tập tương ứng với chức danh, công việc của từng thành viên đảm bảo không vượt quá định mức chi trả thù lao cho ban biên tập.

Điều 9. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao

1. Việc lập dự toán ngân sách nhà nước chi trả nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm theo đúng trình tự và thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể: Các đơn vị xây dựng kế hoạch và lập dự toán chi nhuận bút, thù lao hàng năm đối với các tác phẩm chi tiết theo từng thể loại và tổng hợp chung dự toán chi nhuận bút, thù lao vào dự toán chi ngân sách của đơn vị mình gửi cơ quan Tài chính cùng cấp để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao của các đơn vị nằm trong dự toán được giao hàng năm, nguồn thu được để lại (nếu có) và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 10. Quy định về định mức lao động đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến tác phẩm

1. Định mức lao động của công chức, viên chức dựa trên cơ sở ngạch công chức, viên chức hoặc nhiệm vụ được giao và bậc lương của công chức, viên chức. Đơn vị định mức lao động được ấn định bằng số lượng, chất lượng tác phẩm (tin, bài, ảnh). Công chức, viên chức thuộc các cơ quan sử dụng tác phẩm, có tác phẩm thực hiện ngoài định mức được giao thì được hưởng nhuận bút, thù lao theo quy định.

2. Được trừ định mức lao động trong thời gian: Đi công tác, đi học, nghỉ phép, nghỉ chế độ theo quy định hoặc lý do khác khi có sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan và được quy định trong quy chế chi trả nhuận bút, thù lao của đơn vị.

3. Trường hợp trong tháng, công chức, viên chức không đạt định mức lao động thì định mức lao động còn thiếu so với định mức trong tháng được cộng vào định mức lao động trong tháng liền kề.

4. Căn cứ vào đặc thù của cơ quan, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy

định mức phù hợp cho cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ của cơ quan mình.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao hàng năm lập dự toán chi nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm và tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên gửi cơ quan Tài chính cùng cấp để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã hàng năm cân đối ngân sách Nhà nước bố trí kinh phí phù hợp cho từng đơn vị để chi trả nhuận bút, thù lao theo Quy định này.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nội dung tại Quy định này.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Các Sở, ban, ngành của tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để nghiên cứu, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. / N

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phong